



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN
Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Số ĐKKD: 0103024468 cấp ngày 02/06/2008

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----00-----

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2010

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2008 và được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y theo Quyết định số 1151/QĐ-NHNN ngày 23/05/2008;*
- *Căn cứ tình hình hoạt động của ngân hàng, báo cáo của HDQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2009;*

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (NHNT) các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát NHNT gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất bầu, đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của ngân hàng như sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành ngân hàng.
- Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ; đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của NHNT.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2009 của NHNT.
- Các công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ ngân hàng và pháp luật.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Giám sát hoạt động:

1.1. Đánh giá chung:

Năm 2009 là năm nền kinh tế Việt Nam có nhiều biến động phức tạp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Ngân hàng đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và tình hình thị trường để có những giải pháp thích hợp, kịp thời; quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của ngân hàng đạt được kết quả khả quan; đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển, an toàn và hiệu quả. Tổng tích sản của Ngân hàng đạt 255.496 tỷ đồng, tăng 15% so với 31/12/2008. Mặc dù thị trường vốn, cung cầu ngoại tệ hết sức khó khăn, NHNT vẫn đảm bảo được khả



năng thanh khoản, chủ động kiểm soát tốt trạng thái ngoại tệ, tận dụng cơ hội thị trường để kinh doanh có hiệu quả cao. Lợi nhuận trước thuế đạt 5.004 tỷ đồng tăng 39,4% so với năm 2008.

1.2. Đánh giá các hoạt động cụ thể:

– *Hoạt động tín dụng:* Song song với việc kiểm soát tốc độ tăng trưởng dư nợ, NHNT đã chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng và việc thu hồi nợ xấu. Nợ xấu của NHNT đã giảm dần (2,47 % vào cuối năm 2009), hoàn thành mục tiêu ĐHĐCDĐ đề ra (tối đa 3,5%). Hệ thống văn bản cho hoạt động tín dụng đã được chú trọng, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện cho phù hợp với tình hình hoạt động và định hướng quản trị rủi ro của NHNT. Tổ chức, bộ máy làm công tác tín dụng được thiết lập theo hướng chú trọng quản trị rủi ro, phân cấp rõ ràng giữa các bộ phận, đơn vị. Nhìn chung, các chốt kiểm soát đều được bố trí đầy đủ, tách bạch giữa khâu kinh doanh và khâu tác nghiệp. Tuy nhiên, tại một số đơn vị, việc phân tách trách nhiệm trong một số khâu của quy trình cho vay bán lẻ chưa được cụ thể; việc tuân thủ quy định, quy trình tín dụng chưa được thực hiện đầy đủ. Công tác hỗ trợ lãi suất của NHNT được thực hiện tương đối tốt. Các vướng mắc thực tế phát sinh cũng như những sai sót phát hiện trong quá trình tự rà soát, kiểm tra đã được Ban điều hành kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh để khắc phục kịp thời.

– *Hoạt động quản lý vốn và kinh doanh ngoại tệ:* Mô hình khôi vốn theo hướng quản trị rủi ro đã được thiết lập, chức năng của từng bộ phận đã được phân định cụ thể. NHNT đã chấp hành quy định của NHNN về tỷ giá, lãi suất, huy động vốn, mua bán ngoại tệ. Năm 2009 là năm khó khăn đối với công tác huy động vốn; nguồn ngoại tệ hạn chế do thâm hụt cán cân thanh toán, tình trạng găm giữ ngoại tệ của khách hàng. HĐQT và Ban điều hành NHNT đã có những quyết sách thích hợp, chỉ đạo quyết liệt công tác huy động vốn nhằm đảm bảo thanh khoản, nguồn ngoại tệ phục vụ khách hàng, đồng thời nhằm đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng huy động vốn từ nền kinh tế đạt 5,9%, thấp hơn so với kế hoạch mà ĐHĐCDĐ đề ra (15%). Mặc dù NHNT đã triển khai nhiều biện pháp để tăng cường huy động vốn ngắn hạn và trung dài hạn đồng thời xúc tiến các biện pháp để tăng vốn điều lệ, song đến 31/12/2009, một số chỉ tiêu an toàn vốn đều ở mức xấp xỉ hoặc không bảo đảm quy định của NHNN. Tỉ lệ đầu tư, góp vốn liên doanh cổ phần của Ngân hàng trên vốn điều lệ nằm trong mức qui định của NHNN, chủ yếu tập trung vào lĩnh vực tài chính ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán.

– *Công tác kế toán và quản lý tài chính:* Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính của NHNT nhìn chung đã đảm bảo ghi nhận đầy đủ, trung thực, khách quan mọi hoạt động của ngân hàng. Báo cáo tài chính của NHNT đã được công ty kiểm toán độc lập rà soát định kỳ. Công tác công bố thông tin đã được thực hiện đúng quy định.

– *Hoạt động bán lẻ:* Hoạt động bán lẻ đã được chú trọng phát triển tại NHNT trong thời gian qua, nhiều giải pháp tích cực được áp dụng để tăng cường phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ: các văn bản, quy định, quy trình cho các nghiệp vụ, sản phẩm dịch vụ được ban hành mới/hoàn thiện; mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch được mở rộng, phát triển nhằm đa dạng hóa các kênh phân phối sản phẩm; đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ. Ngoài b



phận Chính sách và sản phẩm ngân hàng bán lẻ có nhiệm vụ nghiên cứu và thực thi việc phát triển dịch vụ, NHNT đã tăng cường bộ máy quản trị rủi ro trong lĩnh vực bán lẻ thông qua việc thành lập bộ phận Rủi ro tác nghiệp. Tuy nhiên, trong công tác bán lẻ cần chú ý nâng cao hơn nữa ý thức cán bộ trong việc thực hiện đầy đủ quy trình tác nghiệp.

– *Công tác xây dựng cơ bản:* Để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển và mở rộng mạng lưới nhằm phục vụ khách hàng và nâng cao vị thế, hình ảnh của NHNT; trong những năm gần đây công tác XDCB đã được chú trọng. Trong năm 2009, 3 dự án XDCB đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, 34 dự án xây dựng mới trụ sở làm việc của chi nhánh và phòng giao dịch đang được triển khai. Hầu hết các dự án sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2010- 2012. Ngân hàng đã ban hành quy chế và quy trình XDCB để quản lý chất lượng và chi phí công tác XDCB. Công tác XDCB nhìn chung đã được cải thiện nhiều so với các năm trước, tuy nhiên nhu cầu trụ sở rất cấp thiết để phát triển và mở rộng kinh doanh, ngân hàng cần nỗ lực triển khai các dự án theo tiến độ đã đề ra.

– *Công nghệ tin học:* NHNT đã chú trọng đầu tư, nâng cấp và phát triển hệ thống CNTT, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, sử dụng phần mềm có bản quyền, hệ thống dự phòng CNTT và lưu trữ dữ liệu đã được tách biệt với trụ sở chính của ngân hàng. Trong triển khai dự án CNTT, ngân hàng đã tách bạch chức năng và nhiệm vụ giữa các bộ phận xây dựng yêu cầu sản phẩm, bộ phận kỹ thuật, bộ phận nghiệm thu và triển khai sản phẩm để đảm bảo hiệu quả của dự án. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh ngày càng mở rộng và tăng cường khả năng cạnh tranh, ngân hàng cần triển khai nhanh các dự án CNTT nhằm duy trì ưu thế vượt trội của ngân hàng trong lĩnh vực ứng dụng CNTT. Ngân hàng đã tích cực ban hành các văn bản để điều chỉnh hoạt động CNTT như Quy chế an toàn, bảo mật CNTT và qui trình vận hành CNTT. Tuy nhiên để đảm bảo hệ thống CNTT hoạt động an toàn và hiệu quả, ngân hàng cần ban hành bổ sung một số qui trình vận hành để các bộ phận trong hệ thống CNTT có đủ qui trình hướng dẫn nghiệp vụ.

2. Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ, đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của NHNT.

Trong năm 2009 ngoài việc tăng cường thanh tra, kiểm tra từ các cơ quan chức năng của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước, NHNT đã thực hiện tốt công tác tự kiểm tra trên các mặt hoạt động tín dụng, kinh doanh ngoại tệ..., tăng cường công tác rà soát, hoàn thiện và bổ sung các quy trình, quy định nội bộ nhằm tăng cường quản trị nội bộ. Việc kiểm soát, kiểm toán được thực hiện chặt chẽ, có hệ thống, bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, những thay đổi trong chính sách và cảnh báo rủi ro của NHNN.

– *Cơ cấu tổ chức kiểm soát rủi ro:* Cơ chế phân cấp, ủy quyền đã được xây dựng rõ ràng trong các hoạt động của ngân hàng như hoạt động tín dụng, quản lý tài chính (phê duyệt giới hạn tín dụng và quyết định cho vay, đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, trích lập và sử dụng dự phòng).... Việc phân cấp được xác định cụ thể từ Hội sở chính đến Chi nhánh, trong nội bộ chi nhánh/dơn vị, đảm bảo tách bạch nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân, bộ phận trong Ngân hàng và thường xuyên được rà soát, thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.



Về cơ cấu bộ máy, NHNT cơ cấu lại mô hình tổ chức với mục tiêu hướng tới khách hàng nhưng phải đảm bảo thống nhất trong quản lý đồng thời đảm bảo phân tách nhiệm vụ, khai thác quan trọng kiểm soát tác nghiệp và xây dựng cơ cấu quản trị điều hành hiệu quả. Cụ thể: sáp nhập, phân tách một số phòng ban tại Hội sở chính và Chi nhánh; tăng cường bộ máy quản trị rủi ro thông qua việc thành lập bộ phận Quản lý rủi ro thị trường, Quản lý rủi ro tác nghiệp; nâng cấp và cơ cấu lại Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm thẻ... Để hướng tới cơ cấu quản trị điều hành hiệu quả, NHNT đang tiếp tục rà soát để ban hành đồng bộ chức năng, nhiệm vụ, mô tả công việc của các phòng ban, bộ phận và các vị trí công việc trong ngân hàng.

- *Hệ thống quy trình, quy chế và quy định:* Hệ thống quy trình, quy chế và quy định nội bộ của NHNT nhìn chung đã đầy đủ góp phần phát huy hiệu quả kiểm soát hoạt động ngân hàng. Trong năm 2009, NHNT cũng đã tập trung vào việc rà soát hệ thống các quy định, quy trình nghiệp vụ để xem xét việc bổ sung, sửa đổi, xây dựng mới. Các quy trình nghiệp vụ về cơ bản đã đảm bảo cơ chế kiểm tra chéo giữa các bộ phận, cá nhân cùng tham gia một quy trình, chú trọng đến việc tách bạch giữa các khâu đề xuất, thẩm định, phê duyệt và tác nghiệp để tăng cường sự kiểm soát, hạn chế rủi ro phát sinh. Bên cạnh đó, các quy định về hạn mức rủi ro (hạn mức giao dịch, hạn mức tồn quỹ...) đã được thiết lập ở từng chi nhánh, từng bộ phận. Tuy nhiên, một số quy định, quy trình nghiệp vụ cần định kỳ xem xét đánh giá lại cho phù hợp với sự thay đổi của các quy định có liên quan của nhà nước và của ngành, với sự thay đổi của mô hình tổ chức hoạt động hiện nay của NHNT và đảm bảo việc kiểm soát được chặt chẽ hơn.

- *Bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ*: Bộ máy kiểm tra nội bộ chuyên trách được thiết lập từ Hội sở chính đến tất cả các chi nhánh trong hệ thống NHNT với mục tiêu kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ ngân hàng, phát hiện, ngăn ngừa và kịp thời kiến nghị xử lý những tồn tại, sai phạm trong các hoạt động nghiệp vụ để chỉnh sửa kịp thời. Bộ máy kiểm tra nội bộ của NHNT đã được thiết lập có hệ thống, chú trọng phát triển đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đảm bảo chất lượng và hiệu quả công việc.

- *Hệ thống thông tin báo cáo nội bộ:* Để phục vụ cho công tác quản lý điều hành và kiểm tra giám sát, NHNT đã thiết lập hệ thống thông tin báo cáo trong tất cả các mảng nghiệp vụ. Các mẫu báo cáo được thiết lập theo quy chuẩn để đảm bảo tính thống nhất trong số liệu báo cáo, hầu hết các báo cáo đã được lập tự động thông qua sự hỗ trợ của hệ thống công nghệ thông tin. Tuy nhiên, các báo cáo và việc khai thác thông tin phục vụ cho công tác quản trị và đánh giá hoạt động nghiệp vụ cần được nghiên cứu để bổ sung, hoàn thiện hơn.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm toán năm 2009, Ban kiểm soát đã kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành, các chi nhánh những vấn đề cần chỉnh sửa, khắc phục trong hoạt động tác nghiệp và quy định, quy trình nội bộ của NHNT nhằm nâng cao hiệu quả và đảm bảo an toàn trong hoạt động. Nhìn chung, các kiến nghị của Ban kiểm soát, bộ phận kiểm toán đã được Ban lãnh đạo chỉ đạo các đơn vị được kiểm toán tổ chức thực hiện, khắc phục kịp thời.



3. Thẩm định báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2009 của Ngân hàng và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau :

- Báo cáo tài chính năm 2009 của Ngân hàng đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Ngân hàng và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của Ngân hàng nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2009 của Ngân hàng đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2009, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2009 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Ngân hàng năm 2009 như sau:

1. Tổng tài sản:	255.496 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	16.710 tỷ đồng
3. Kết quả kinh doanh năm 2009:	
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	5.004 tỷ đồng
- Thuế TNDN:	1.059 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	3.945 tỷ đồng
Trong đó lợi nhuận sau thuế của NH:	3.446 tỷ đồng
- Lợi ích của cổ đông thiểu số:	23 tỷ đồng
- Lợi nhuận thuần trong kỳ:	3.921 tỷ đồng

(*) Đến 31/12/2009, NHNT vẫn đang trong quá trình quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước theo tinh thần công văn số 2347/NHNN-CNHN ngày 03/04/2009 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Từ các đánh giá về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2009 của Ngân hàng, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2009 do HĐQT và Ban Điều hành trình Đại hội.

III. NHIỆM VỤ NĂM 2010 VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Nhiệm vụ năm 2010:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, phương hướng hoạt động Ngân hàng năm 2010, chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, biện pháp đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; Ban kiểm soát tập trung vào các công việc chính như sau:



- 1) Thẩm định BCTC năm 2009 và 6 tháng 2010, soát xét số liệu hàng tháng/quí đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính như: các khoản góp vốn, liên doanh cổ phần; các khoản kinh doanh tiền gửi, tiền vay ngoại tệ lớn và dự phòng.
- 2) Triển khai công tác kiểm toán nội bộ, cụ thể tập trung vào các nội dung: kinh doanh vốn ngoại tệ (chấp hành các quy định về mức lãi suất cơ bản, quản lý nguồn ngoại tệ, mua bán ngoại tệ...), tín dụng (chất lượng thẩm định khách hàng, kiểm soát tăng trưởng tín dụng, quản lý thu hồi nợ xấu, quản lý cho vay theo định hướng của Chính phủ và NHNN...), bán lẻ (thẻ, ngân quỹ, hoạt động của các Phòng giao dịch...).
- 3) Thực hiện công tác giám sát đối với các hoạt động như tín dụng, kinh doanh vốn ngoại tệ, đầu tư, XDCB, mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, tuân thủ các chỉ số an toàn, thực hiện khuyến nghị của BKS, thực hiện chủ trương và định hướng của HĐQT.
- 4) Tăng cường nhân sự và củng cố bộ máy của BKS, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ BKS, hỗ trợ công nghệ thông tin cho hoạt động kiểm toán, giám sát.

2. Kiến nghị:

Từ các nhận xét, đánh giá trên, Ban kiểm soát kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Ngân hàng:

- 1) Tăng cường công tác huy động vốn, đảm bảo thanh khoản, cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định.
- 2) Tiếp tục xem xét phương án tăng vốn điều lệ, cơ cấu lại danh mục đầu tư tài chính nhằm đảm bảo hệ số an toàn.
- 3) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý và thu hồi nợ xấu, nợ đã được xử lý từ quỹ dự phòng rủi ro.
- 4) Tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tiếp tục hoàn thiện hệ thống phát hiện rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động ngân hàng để cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

